TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN SÔNG MÃ** TỈNH SƠN LA	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 83/2024/HS-ST
Ngày: 07-3-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SÔNG MÃ, TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lường Văn Quyết.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Quàng Văn Tiện.

2. Bà Lường Thị Khuyển.

- Thư ký phiên toà: Bà Hà Thị Phương Linh, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Sông Mã.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã tham gia phiên tòa: Ông Trần Thanh Quân – Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 3 năm 2024, tại Trụ sở Toà án nhân dân huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 97/2024/TLST-HS ngày 06 tháng 02 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 91/2024/QĐXXST-HS ngày 23/02/2024, đối với bị cáo:

Lò Văn P, tên gọi khác: Không, sinh năm 1990; nơi cư trú: Bản N, xã N, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ giáo dục phổ thông: 9/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; chức vụ, đoàn thể, đảng phái: Không; con ông: Lò Văn B và con bà: Lường Thị L; vợ: Cầm Thị H, có 03 con, lớn nhất sinh năm 2012, nhỏ nhất sinh năm 2013; tiền án, tiền sự: Không.

- Nhân thân: Tại bản án số 330/2019/HS-ST ngày 27/11/2019 của Tòa án nhân dân Quận Long Biên, thành phố Hà Nội xử phạt 18 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Bị bắt tạm giữ, giam ngày 26/11/2023 cho đến nay. Có mặt tại phiên toà.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 17 giờ 00 phút ngày 26/11/2023, tổ công tác Công an thị trấn S, huyện Sông Mã làm nhiệm vụ tại tổ dân phố 3, thị trấn S phát hiện một nam thanh niên đang đi bộ trên đường bờ kè sông Mã có biểu hiện nghi vấn về tội phạm ma túy. Tổ công tác đã yêu cầu kiểm tra, người thanh niên khai nhận là Lò Văn P, sinh năm 1990, nơi cư trú bản Nà P, xã N, huyện Sông Mã. Qua kiểm tra phát hiện bên trong túi quần bò bên phải đang mặc của P có một gói nilon màu xanh bên trong chứa 115 viên nén màu hồng và một gói nilon màu hồng bên trong chứa chất bột liên kết màu trắng *(Phụi khai nhận là Hồng phiến và Heroine)* mục đích để sử dụng. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang thu giữ và niêm phong vật chứng.

Ngày 27/11/2023, tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Sông Mã đã thành lập hội đồng mở niêm phong, cân tịnh xác định khối lượng vật chứng và trích mẫu giám định, kết quả:

- 115 viên nén hình tròn màu hồng có khối lượng là **10,62** gam. Trích 05 viên có khối lượng **0,47** gam làm mẫu gửi giám định ký hiệu **P1**. Còn lại 110 viên có khối lượng **10,15** gam làm vật chứng lưu kho ký hiệu là **L1**.

- Chất bột liên kết màu trắng có khối lượng **2,67** gam, trích **0,16** gam làm mẫu gửi giám định ký hiệu **P2**, còn lại 2,51 gam lưu kho ký hiệu **L2**.

Kết luận giám định số 2565/KL-KTHS ngày 27/11/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận:

*"Mẫu ký hiệu P1 gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng của mẫu gửi giám định là **0,47** gam.*

*Mẫu ký hiệu P2 gửi giám định là ma túy, loại Heroine (Heroin), có tên khoa học là Diacetylmorphine, được quy định tại Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017) và Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất, khối lượng của mẫu gửi giám định là **0,16** gam.*

*Tổng khối lượng ma túy thu giữ là **10,62** gam, loại Methamphetamine và **2,67** gam, loại Heroine (Heroin), có tên khoa học là Diacetylmorphine, được quy định tại Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017) và Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất".*

Quá trình điều tra xác định được như sau:

Lò Văn P sử dụng ma túy từ năm 2021. Khoảng 10 giờ ngày 25/11/2023 Phụi đi bộ từ nhà ở bản Nà P, xã N đến bản N, xã N, huyện Sông Mã mục đích tìm mua ma túy sử dụng, khi đi Phụi mang theo số tiền 3.000.000 đồng. Đến bản

N, P gặp một người đàn ông dân tộc Mông không quen biết qua trò chuyện, P hỏi mua 3.000.000 đồng gồm Hồng phiến và Heroine thì được người đàn ông đồng ý nhận lấy tiền bảo P đứng đợi. Khoảng 30 phút sau, người đàn ông dân tộc Mông quay lại đưa cho Phụi một gói nilon màu xanh bên trong chứa 115 viên Hồng phiến và một gói nilon màu hồng bên trong chứa Heroine. Mua được ma túy, Phụi cất giấu trong túi quần phía trước bên phải đang mặc rồi đi bộ về nhà. Đến khoảng 14 giờ ngày 26/11/2023 Phụi từ nhà đến bản N, xã N bắt xe khách đi tỉnh Hưng Yên để làm thuê và mang theo số ma túy mua được cất giấu trong túi quần đang mặc mục đích mang đi sử dụng, trên đường đi P trả tiền xe khách hết 350.000 đồng. Đến 17 giờ cùng ngày, xe dừng tại thị trấn Sông Mã để đón khách nên P đi bộ ra bờ kè sông Mã thuộc địa phận tổ dân phố 3, thị trấn S để chơi thì bị tổ công tác Công an thị trấn S làm nhiệm vụ phát hiện bắt quả tang thu giữ và niêm phong vật chứng.

Cáo trạng số: 42/CT-VKSSM ngày 05 tháng 02 năm 2024 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã, truy tố Lò Văn P về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, theo quy định tại điểm n khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà:

- Bị cáo khai báo thành khẩn, nhận tội, thừa nhận toàn bộ hành vi là vi phạm pháp luật, Toà án xét xử là không oan sai.

- Kiểm sát viên sau khi trình bày luận tội, vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm n khoản 2 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo từ 07 năm 06 tháng đến 08 năm tù. Bị cáo không có tài sản nên không áp dụng hình phạt bổ sung (là phạt tiền); bị cáo thuộc trường hợp được miễn án phí nên không phải chịu án phí; vật chứng xử lý theo quy định của pháp luật. Bị cáo có quyền kháng cáo.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận. Sau khi được nói lời sau cùng bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng: Cơ quan điều tra công an huyện Sông Mã, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện huyện Sông Mã, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên toà bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành

tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về chứng cứ xác định tội danh:

- Hồi 17 giờ 00 phút ngày 26/11/2023, tổ công tác Công an thị trấn S, huyện Sông Mã làm nhiệm vụ tại tổ dân phố 3, thị trấn Sông Mã phát hiện bắt quả tang Lò Văn P có hành vi Tàng trữ trái phép chất ma tuý. Thu giữ tại túi quần đang mặc của P 01 gói Nilon màu xanh bên trong chứa 115 viên nén màu hồng, có khối lượng 10,62 gam và 01 gói nilon màu hồng bên trong chứa chất bột liên kết màu trắng có khối lượng 2,67 gam, theo kết luận giám định đều là chất ma tuý, thuộc loại Methamphetamine và loại Heroine. Tổng khối lượng ma tuý thu giữ được của bị cáo 13,29 gam. Mục đích Tàng trữ để sử dụng cá nhân.

- Tại phiên toà, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội; lời khai nhận hoàn toàn thống nhất với lời khai tại cơ quan Điều tra, phù hợp với biên bản phạm tội quả tang và lời khai của người chứng kiến; lời khai nhận của bị cáo cũng phù hợp với nội dung, tội danh của bản Cáo trạng cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Quá trình xét hỏi, tranh luận không phát sinh tình tiết mới. Như vậy, Hội đồng xét xử có cơ sở kết luận: Bị cáo Lò Văn P phạm tội: "Tàng trữ trái phép chất ma tuý", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm n khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự. Do đó, khởi tố của cơ quan Điều tra và truy tố tội phạm của Viện kiểm sát đối với bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo: Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng và nguy hiểm cho xã hội; xâm phạm sự quản lý độc quyền của Nhà nước đối với các chất ma túy. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, biết hành vi Tàng trữ trái phép chất ma tuý là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố tình thực hiện, hành vi của bị cáo gây mất trật tự trị an tại địa phương, gây bức xúc trong nhân dân.

[4] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Về nhân thân: Bị cáo là người có nhân thân xấu, đã một lần bị Toà án xét xử.

- Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

- Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo có một tình tiết giảm nhẹ là (người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải) quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội; căn cứ vào khối lượng ma tuý của bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, cần có mức hình phạt tương xứng và cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống

xã hội một thời gian nhất định, nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo và để phòng ngừa chung, đồng thời có thời gian cho bị cáo cai nghiện ma tuý và có ý thức tuân thủ pháp luật.

[5] Về vấn đề khác liên quan trong vụ án: Đối với người đàn ông không rõ danh tính theo bị cáo khai đã bán ma túy cho bị cáo tại khu vực đường bản Ngu Hấu, xã Nà Nghịu, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La. Do bị cáo không biết tên, địa chỉ cụ thể của người này nên Cơ quan điều tra không có cơ sở để điều tra, mở rộng vụ án là có căn cứ, cần chấp nhận.

[6] Vật chứng của vụ án còn lại: 10,51 gam Methamphetamine và 2,51 gam Heroine và các đồ vật liên quan là vật cấm lưu hành và vật không còn giá trị sử dụng, cần tịch thu tiêu huỷ.

[7] Về hình phạt bổ sung và án phí: Bị cáo không có tài sản, là dân tộc thiểu số, cư trú tại vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn nên không áp dụng hình phạt bổ sung (là phạt tiền) và được miễn án phí.

[8] Về quan điểm của Kiểm sát viên như: Nội dung, tội danh và các vấn đề khác đối với bị cáo đều phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh và hình phạt: Căn cứ điểm n khoản 2 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Lò Văn P phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Xử phạt: Lò Văn P 07 năm 06 tháng tù (bảy năm sáu tháng). Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 26/11/2023.

2. Về vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu huỷ: 10,15 gam Methamphetamine đựng trong 01 túi nilon màu xanh; 2,51 gam gam Heroine đựng trong 01 túi nilon màu trắng; 01 mảnh nilon màu hồng và 01 phong bì thư niêm phong vật chứng ban đầu đã bóc mở; toàn bộ được đựng trong 01 (một) phong bì thư do Bưu điện Việt Nam phát hành, đã niêm phong kín.

(*Theo Quyết định chuyển vật chứng số 26 ngày 31/01/2024 của Viện kiểm sát huyện Sông Mã và biên bản giao nhận vật chứng ngày 02/02/2024 giữa Chi cục thi hành án dân sự và Công an huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La).*

3. Về án phí: Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14. Bị cáo được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ các Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án ngày 07/3/2024.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

***Nơi nhận*:**
- TAND tỉnh Sơn La
- Sở Tư pháp tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện;
- THA hình sự;
- CCTHA Dân sự;
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ, án văn.

Lường Văn Quyết